

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 6 - Những điều kiện phải được đáp ứng để đức tin làm việc hiệu quả.

Trong cuộc sống của muôn vật trên đất này, trong đó có loài người, luôn cần đến những điều kiện có liên quan đến sự sống, liên quan đến sự phát triển, sự tồn tại, vì trước khi tạo nên loài người theo ảnh tượng của mình, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường cực kỳ mầu nhiệm và tinh vi, vượt quá sự hiểu biết của trí tuệ loài người, bởi vì môi trường đó phải đạt đúng tiêu chuẩn theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Chỉ sau khi các tiêu chuẩn của môi trường đó đã được hoàn thành, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài. Điều đó có nghĩa là, để kế hoạch tìm một đồng đội thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va được nên, thì một môi trường với những điều kiện cần phải có để đào tạo được một đồng đội thánh, một nước thầy tế lễ phải được hoàn thành theo thánh ý của Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể định nghĩa *điều kiện là cái cần phải có cho một cái khác có thể có hoặc có thể xảy ra*, ví dụ như người ta phải tạo điều kiện cho con cái mình được học hành, nên các trường học cùng hệ thống giáo dục cần phải có, để đào tạo và phát triển trí tuệ cho các học sinh vậy.

Điều kiện là những điều được đưa ra như một đòi hỏi trước khi thực hiện một việc nào đó, như sự ra điều kiện, hoặc là việc đồng ý với các điều kiện...; *Điều kiện là những gì có thể tác động đến tính chất, tác động đến sự tồn tại hoặc là sự xảy ra của một cái gì đó*, như là điều kiện về thời tiết, điều kiện về hoàn cảnh...

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-na-i, từ trên trời cao, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán mạng lệnh cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên được nghe, đặc biệt là với Môi-se, là người trực tiếp tiếp nhận các mạng lệnh từ nơi Đức Giê-Hô-Va, để phán dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết các mạng lệnh của Ngài, nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được các điều kiện thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình từ Đức Giê-Hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: *Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cóp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.*

Tại câu 5 và câu 6 trên, Đức Giê-Hô-Va đã đưa ra những điều kiện mà dân Y-sơ-ra-ên phải chọn cho mình, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho dân Y-sơ-ra-ên được phục hồi quyền làm con kế tự Ngài, tức là được phục hồi tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về loài người mà Ngài sẽ tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, hầu cho loài người sẽ được phục hồi quyền quản trị công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, *nếu họ làm theo điều kiện mà Đức Giê-Hô-Va đã đưa ra.*

Lê-vi ký 18:1-5: *Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.*

Bản dịch tiếng Việt đã dịch không chính xác mạng lệnh này, vì theo cách dịch không đầy đủ ngôn từ này thì người ta sẽ không thể thấy được điều kiện mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trong mạng lệnh này.

Bản King James version chép câu 4 và câu 5 trên như sau: ⁴**Ye shall do**^{H6213} **my judgments**^{H4941}, **and keep**^{H8104} **mine ordinances**^{H2708}, **to walk**^{H3212} **therein: I am the LORD**^{H3068} **your God**^{H430}. ⁵**Ye shall therefore keep**^{H8104} **my statutes**^{H2708}, **and my judgments**^{H4941}: **which**^{H834} **if a man**^{H120} **do**^{H6213}, **he shall live**^{H2425} **in them: I am the LORD**^{H3068}.

Có nghĩa là: *Các ngươi sẽ tuân theo các mạng lệnh của Ta và gìn giữ các đạo luật (các quy định, những sự chỉ định, các quy chế) của Ta và bước đi trong đó: Ta là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của các ngươi. Vậy nên các ngươi hãy gìn giữ các đạo luật (các quy định, những sự chỉ định, các quy chế) của Ta, cùng tuân theo sự phán xét (các sắc lệnh, các điều luật) của Ta, nếu bất kỳ người nào làm theo (các mạng lệnh của Ta), thì người đó sẽ được sự sống theo những sự đã được chép các mạng lệnh đó: Ta là Đức Giê-Hô-Va.*

Chữ **người nào** - **which**^{H834} **if a man**^{H120} chép trong câu 5 trên, bao gồm chữ **người** và chữ **bất kỳ**.

Chữ **người** - **man**^{H120} chép trong câu 5 trên, đó là chữ אָדָם - ‘**adam**, số 120 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **loài người, để bày tỏ huyết, để nhuộm đỏ, để trở nên đỏ;**

Chữ **nào** - **which**^{H834} chép trong câu 5 trên, đó là chữ אֲשֶׁר - ‘**asher**, số 834 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ai, người nào bất kỳ, khi nào, ở đâu, mà, rằng, bởi vì,**

Chữ **được sống** - **shall live**^{H2425} chép trong Lê-vi ký 18 câu 5 trên, đó là chữ חַיִּים - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sống, được sự sống lại, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được cứu, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống mạnh mẽ, sự sống được duy trì, sự sống đời đời;**

Bất kỳ khi nào chúng ta đọc Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, ấy là chúng ta đang đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời và chúng ta phải nhận thức được rằng, chúng ta đang đối diện với ngôn ngữ luật và chúng ta không được phép coi thường từng chấm, từng nét trong Lời Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xứng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xứng là lớn trong nước thiên đàng.

Lời Chúa chép trong sách Lê-vi ký 18 câu 4 và câu 5 trên đã chỉ ra cho dân Y-sơ-ra-ên biết rõ rằng, tâm linh của họ đang ngồi trong bóng của sự chết và các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và tai của thân thể xác thịt của họ đã được nghe đó, là dành cho tâm linh, nghĩa là cho linh hồn của họ, vì linh hồn của loài người mới thật sự là dân của Đức Chúa Trời, còn thân thể xác thịt mà người ta đang mang đó, không được gọi là loài người, mà là thân hình của loài người, hay có thể nói là thân hình của A-đam, thân hình của người ta và tên mà mỗi người đều có đó là do cha mẹ phần xác thịt họ đặt cho, chứ không phải tên do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt cho. Cho đến tận ngày nay, tâm linh của người ta khi đang còn sống trong thân hình bằng bụi đất này, vẫn chưa nhận được tên mới cho mình, dù trong Đức Chúa Trời, tên của mỗi người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời định cho, nhưng vì tội lỗi của A-đam mà người ta chưa nhận được cho mình, nhưng Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.”** (Khải huyền 2:17)

Tại nơi đồng vắng dưới chân núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên các mạng lệnh của Ngài, và hết thảy các mạng lệnh đó đều là những điều kiện mà linh hồn của hết thảy mọi người nào được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, phải đối diện với và mỗi người phải chọn cho mình, hoặc vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời để được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, hoặc sẽ phải bị hư mất đời đời, nếu không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán các mạng lệnh của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, nghĩa là qua Môi-se mà dân Y-sơ-ra-ên được nhận lãnh Luật pháp cùng Giao-ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn và Giao-ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên đó, là không bao giờ thay đổi, vì dân Y-sơ-ra-ên không phải là một dân trong xác thịt, nhưng là dân thuộc linh, vì chỉ có một người được xưng là Y-sơ-ra-ên mà thôi, đó là Gia-cốp, tổ phụ của các chi phái Y-sơ-ra-ên.

Gia-cốp là người hình bóng về một kẻ nắm gót người khác, nhưng nhờ sự vâng giữ và tuân theo những sự dạy dỗ của Lời Đức Chúa Trời, bắt đầu từ việc người nghe lời Rê-be-ca, mẹ của Ê-sau và Gia-cốp, là người hình bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, mà đến với Lẽ thật, mà La-ban là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, để được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà sự Gia-cốp nhận được Lê-a, Xinh-ba, Ra-chên và Bi-la mà người có được mười hai con trai và một con gái đó là bóng về các ân tứ thuộc linh mà mọi người tin Chúa sẽ được phục hồi, như một thân thể được sanh ra, được phát triển đầy đủ các chức năng thuộc về sự sống của một con người vậy.

Sau khi Gia-cốp đã có được những sự đến từ La-ban, mà Lê-a, Xinh-ba, Ra-chên, Bi-la cùng mười hai con trai, với một con gái của Gia-cốp được sanh bởi bốn người nữ đến bởi La-ban đó là bóng về một người đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại cho linh hồn mình với đủ những sự thuộc về người bề

trong đó và khi Gia-cốp đã thắng được những sự hay chết của xác thịt mình, mà người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổi tên thành Y-sơ-ra-ên, là bóng về một người tin Chúa đã nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên người mới và trong quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh người được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời. (Mặc dù khi Đức Giê-Hô-Va đổi tên cho Gia-cốp thành Y-sơ-ra-ên, thì con trai thứ mười hai của Gia-cốp chưa được sanh ra, nhưng đã được cứu mang trong lòng của Ra-chên rồi).

Chúng ta vừa định nghĩa ý nghĩa của chữ **điều kiện**, mà trong bất cứ một công việc nào, người ta cũng cần phải nhận biết và phải đáp ứng được các điều kiện, tùy theo yêu cầu của công việc hoặc vấn đề, mà người ta phải có và người ta chỉ có thể hoàn thành, nếu các điều kiện đó được đáp ứng.

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép có liên quan đến **các điều kiện cần phải được đáp ứng, hầu cho đức tin của chúng ta có thể làm việc và hoàn thành chức năng của mình.**

Ma-thi-ơ 14:23-31: Xong rồi, Ngài lên núi để cầu nguyện riêng; đến chiều tối, Ngài ở đó một mình. Bấy giờ, thuyền đã ra giữa biển rồi, vì gió ngược, nên bị sóng vỗ. Song đến canh tư đêm ấy, Đức Chúa Jê-sus đi bộ trên mặt biển mà đến cùng môn đồ. Khi thấy Ngài đi bộ trên mặt biển, thì môn đồ bối rối mà nói rằng: Ấy là một con ma; rồi sợ hãi mà la lên. Nhưng Đức Chúa Jê-sus liền phán rằng: Các người hãy yên lòng; ấy là Ta đây, đừng sợ! Phi-e-rơ bèn thưa rằng: Lạy Chúa, nếu phải Chúa, xin khiến tôi đi trên mặt nước mà đến cùng Chúa. Ngài phán rằng: Hãy lại đây! Phi-e-rơ ở trên thuyền bước xuống, đi bộ trên mặt nước mà đến cùng Đức Chúa Jê-sus. Song khi thấy gió thổi, thì Phi-e-rơ sợ hãi, hòng sụp xuống nước, bèn la lên rằng: Chúa ơi, xin cứu lấy tôi! Tức thì Đức Chúa Jê-sus giơ tay ra nắm lấy người, mà nói rằng: Hỡi người ít đức tin, sao người hồ nghi làm vậy?

Chữ **hồ nghi - doubt**^{G1364} chép trong câu 31 trên, đó là chữ ΔΙΣΤΑΖΩ - distazo, số 1365 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **bản sao giống hệt như, sự lưỡng lự ngập ngừng, tâm trí bị phân tán làm hai,**

Ma-thi-ơ 21:17-22: Đoạn, Ngài bỏ họ, đi ra khỏi thành mà đến làng Bê-tha-ni và nghỉ đêm ở đó. Sáng mai, khi trở lại thành thì Ngài đói. Thấy một cây vả ở bên đường, Ngài bèn lại gần, song chỉ thấy những lá mà thôi, thì Ngài phán cùng cây vả rằng: **Mày chẳng khi nào sanh ra trái nữa! Cây vả tức thì khô đi.** Môn đồ thấy điều đó, lấy làm kỳ, nói rằng: **Cớ sao trong giây phút mà cây vả liền khô đi vậy?** Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: **Quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người có đức tin, và không nghi ngờ chi hết, thì chẳng những các người làm được điều đã làm cho cây vả mà thôi, song dầu các người biểu hồn núi nầy rằng: **Hãy cất mình lên và quăng xuống biển, điều đó cũng sẽ làm được.** Trong khi cầu nguyện, các người lấy đức tin xin việc gì bất kỳ, hãy đều được cả.**

Đức Chúa Jê-sus đã chỉ ra cho các môn đồ của Ngài biết những điều kiện mà họ phải có, hầu cho họ có thể hầu việc Chúa được, đó là: **nếu các người có đức tin, và không nghi ngờ chi hết.**

Chữ **nghi ngờ - doubt**^{G1252} chép trong câu 21 trên, đó là chữ ΔΙΑΚΡΙΝΩ - diakrino, số 1252 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **bị tách riêng hoàn toàn, sự rút ra khỏi, sự đối chọi, sự phản kháng, sự chống đối, sự đối xử phân biệt, sự giải quyết ngập ngừng, sự đấu tranh, sự bất đồng, sự nghi ngờ, sự hồ nghi, sự dao động, sự do dự, sự nao núng, sự lưỡng lự;**

Sự đối chọi đây nói về sự hiểu biết của tâm trí xác thịt và sự hiểu biết của tâm linh đối chọi nhau, là con người cũ và con người mới không thể hiệp một được, như Lời Chúa đã chép:

Ga-la-ti 5:16-17: **Vậy tôi nói rằng: Hãy bước đi theo Thánh Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa muốn của xác thịt. Vì xác thịt có những điều ưa muốn trái với những điều của Thánh Linh, Thánh Linh có những điều ưa muốn trái với của xác thịt; hai bên trái nhau dường ấy, nên anh em không làm được điều mình muốn làm.**

Tâm trí xác thịt của người ta là thuộc về đất, chỉ chấp nhận và tin qua năm giác quan của xác thịt mình, như được thấy, được nghe, được cầm, được nếm, được ngửi thấy là những sự hôm nay còn, nhưng ngày mai có thể không còn nữa, còn tâm linh là người bề trong có thể thấy được những sự mà xác thịt người ta không thấy được, không nghe được và không cầm giữ hay là đụng chạm được, nhưng có thật và hằng còn và những sự đó thuộc về đức tin của người bề trong, là người thuộc về trời.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Lẽ thật mà chúng ta đã được học trong bài 5, đó là người Lê-vi là bóng về đức tin, một trong mười hai chức năng thuộc linh mà mỗi người Y-sơ-ra-ên thật phải có.

Dân số ký 1:48-51: **Vì Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng: Người chớ kê sổ chi phái Lê-vi, và cũng đừng dựng bộ họ chung với dân Y-sơ-ra-ên; nhưng hãy cất phần người Lê-vi coi sóc đền tạm chúng**

cớ, hết thấy đồ đạc và các món thuộc về đền tạm. Ấy là người Lê-vi sẽ chuyên vận đến tạm và hết thấy đồ đạc nó, cùng sẽ làm công việc về đền tạm và đóng trại ở chung quanh đền tạm. Khi nào đền tạm dời chỗ, thì người Lê-vi sẽ tháo dỡ nó; khi nào đền tạm dừng lại, thì họ sẽ dựng nó lên; còn người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.

Đức Giê-hô-Va không cho phép loài người xác thịt ra lệnh cho đức tin (mà người Lê-vi là bóng); không cho phép *tâm trí xác thịt của người ta giám sát đức tin; không được kiểm chứng đức tin; không được quy bổn phận cho đức tin; không được quy trách nhiệm cho đức tin; không được trao gánh nặng hay là bắt phải mang chức trách nặng cho đức tin; không được vô tín với đức tin; không được bỏ lỡ bản năng của đức tin; không được coi thường đức tin; không được đặt để trách nhiệm cho đức tin; không được chỉ định hay là ra lệnh cho đức tin; không được giao phó công việc cho đức tin; không được giao công việc cho đức tin để giữ; không được để cho đức tin không có việc làm; không được ra lệnh cho đức tin phải làm điều này hay điều kia; không được gây thiệt hại cho đức tin; không được làm tổn thương đức tin; không được phán xét đức tin; không được đánh giá khả năng hay là sức lực của đức tin; không được giám sát đức tin; không được trừng phạt đức tin; không được để cho đức tin bị thiếu thốn;*

Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên không được bỏ bê người Lê-vi, nghĩa là không được ngược đãi, không được coi thường, không được để thiếu hụt người Lê-vi trong các thành của mình. Điều đó có nghĩa là mọi người tin Chúa không được coi thường đức tin và không được thiếu đức tin trong chính mình.

Phục truyền luật lệ ký 14:27: Chớ bỏ bê người Lê-vi ở trong thành người, vì người không có phần, cũng không hưởng cơ nghiệp chi chung với người.

Chữ **bỏ bê** - *forshake*^{H5800} chép trong câu trên, đó là chữ 27 trên, đó là chữ אָזַב - 'azab, số 5800 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *từ bỏ, rời bỏ, rũ bỏ, ruồng bỏ, bỏ rơi, bỏ mặc, làm mất, từ chối, khiến bị thiếu thốn, khiến bị nghèo, không có;*

Đức Giê-hô-Va mạng lệnh cho Môi-se không được kê sổ chung người Lê-vi với dân Y-sơ-ra-ên, có nghĩa là Đức Giê-hô-Va đã biệt riêng người Lê-vi ra khỏi mười một chi phái còn lại của dân Y-sơ-ra-ên, vì người Lê-vi được Đức Giê-hô-Va chọn và giao cho thầy tế lễ A-rôn quản lý. Người Lê-vi sẽ không làm bất kỳ một công việc gì như các chi phái khác trong dân Y-sơ-ra-ên, điều đó có nghĩa là đức tin sẽ không làm bất kỳ một công việc gì giống như các chức năng thuộc linh khác mà những người tin Chúa sẽ nhận được từ Đức Thánh-Linh, nhưng đức tin sẽ quản lý tất cả các chức năng, tức là các thứ ơn thuộc linh khác mà những người tin Chúa sẽ nhận được từ Đức Thánh-Linh, mà danh xưng của mỗi một chi phái của Y-sơ-ra-ên đó là bóng.

Dân số ký 3:5-8: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thấy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặt dùng làm công việc của đền tạm.

Chức năng của đức tin (người Lê-vi) là **giữ chức phận của người** và **coi sóc hết thấy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặt dùng làm công việc của đền tạm.**

Chúng ta không nói về công việc xác thịt của người Lê-vi, nhưng nói về chức năng của đức tin, là ân tứ quản lý tất cả mọi thứ về chức năng của mình, cùng mọi thứ ơn (**đồ đạc**) mà các ân tứ khác (**dân Y-sơ-ra-ên**) cung cấp (**dâng cho**) cho tâm linh để gây dựng nên một người mới, mà chữ **đền tạm** đó là bóng.

Hết thấy **đồ đạc** - *instruments*^{H3627} chép trong câu 8 trên, đó là chữ כְּלִי - keliy, số 3627 ra từ chữ כְּלִי - kalah, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *các điều khoản trong giao ước, bình, chậu, thùng, công cụ, phương tiện dùng cho chiến tranh, các phương tiện cho âm nhạc, mục tiêu, mục đích, thiết bị, đồ đạc trong nhà, các khí giới chiến; để hoàn thành, để làm cho trọn, để thực hiện, để đạt tới mục đích, để tiêu thụ, để xác định, để quyết định, để định đoạt, để thoả mãn, để làm cho trọn, để sử dụng hết, để kết thúc, để phá huỷ, để huỷ diệt, làm cho biến mất, làm cho tiêu tan, để làm cho ứng nghiệm, để làm cho thất bại, khiến cho bị giảm đi, khiến cho sa ngã;*

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Chữ **xét đoán** - *judging*^{G2919} chép trong câu trên, đó là chữ κρίνω - krino, số 2919 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *phân biệt, nhận định những sự khác nhau, giải quyết, phân xử, quyết định, dàn xếp, ra lệnh, xác*

định giới hạn, phán đoán, tranh luận, tuyên bố, đưa ra toà phân xử;

Đức Chúa Jêsus đã phán về tâm linh của những người được chọn làm môn đồ của Ngài, khi họ đã bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách mà Ngài đã cho phép xảy đến để thử thách những người được chọn, họ sẽ được quyền sử dụng đức tin của mình, tức là sự ban cho của Đức Chúa Trời, mà quản lý, sử dụng, áp dụng hết thấy các ân tứ thuộc linh mà danh của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đó là bóng.

Trong Lẽ thật, các linh ân mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (tâm linh) là hoàn hảo, nhưng tâm trí của xác thịt người ta, là nơi sẽ đưa ra những quyết định để sai khiến các chi của thân thể mình theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã có trong xác thịt mình, sẽ có sự nghi ngờ những sự thuộc về trời, bởi tâm trí của loài người xác thịt là bởi bụi đất mà được dựng nên, không thể hiểu được những sự thuộc về trời.

Nếu tâm trí của người tin Chúa mà không được đổi nên mới, thì khi tâm linh của người ấy cung cấp mọi thông tin thuộc về những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, để chuyển cho tâm trí của người ấy hành động, thì mọi quyết định của tâm linh người ấy sẽ bị lệ thuộc vào sự không đồng bộ giữa tâm linh và tâm trí của người ấy. Chúng ta có thể thấy nguyên tắc này qua một công việc đơn giản, như là sự tiếp dầu trên không trung giữa máy bay tiếp dầu và máy bay cần được tiếp dầu vậy. Nếu tốc độ của hai chiếc máy bay này không bằng nhau, thì chúng không thể tiếp dầu cho nhau được, vậy thì để các máy bay có thể nhận được dầu từ máy bay tiếp dầu, hệ thống điều khiển tốc độ của máy bay tiếp dầu và các máy bay cần được tiếp dầu đều phải được thiết kế đồng bộ, giống nhau về cách điều khiển và kiểm soát, hầu cho cả máy bay chờ dầu tiếp tế với các máy bay cần được tiếp dầu đều được điều khiển bởi một hệ thống với các thông số về tốc độ giống nhau, cùng ngôn ngữ, đơn vị tính số lượng dầu, các tín hiệu bảo đảm an toàn, đều cùng một đơn vị quản lý và chế tạo. Các phi công điều khiển các loại máy bay đó đều có trình độ hiểu biết và các hành động của họ phải đồng bộ.

Cũng một nguyên tắc đó, nếu tâm linh của người tin Chúa chưa được tái sinh, thì dù đức tin của người ấy vốn đã có bởi Đức Chúa Trời ban cho từ lúc ban đầu, nhưng vì tâm linh của người ấy chưa được sanh lại, nên đức tin của ấy không thể sử dụng được, vì đức tin chỉ vâng phục mạng lệnh của tâm linh mà thôi.

A-ghê 3:3: Nếu hai người không đồng ý với nhau, thì há cùng đi chung được sao?

Chúng ta có thể thấy rõ nguyên tắc này đã được tỏ ra qua Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 3:1-12: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được?

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết lý do khiến họ sợ hãi, đó là sự nghi ngờ, sự hồ nghi, sự lưỡng lự, dù tâm thần của họ thì rất muốn làm theo những gì mà Đức Chúa Jêsus đã làm, nhưng tâm trí của họ lại lưỡng lự, lo lắng, nghi ngờ, sợ hãi.

Trong hết thấy mọi sự thuộc về cuộc sống của loài người xác thịt, để nhận lãnh được những sự mình muốn, thì người ta phải đối diện với sự thật, nghĩa là người ta phải nhận biết các điều kiện mà người ta phải đáp ứng, phải hoàn tất, phải làm theo, kể cả là công việc đơn giản như là cầm đôi đũa để gắp một miếng thịt, một hạt bắp, một cuống rau mà đưa lên miệng mình, người ta cũng phải học và phải biết thực hành chức năng.

Làm thế nào để có được một tâm trí mới, hầu cho tâm trí và tâm linh của người tin Chúa hiệp làm một theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh?

Tự tâm trí của người ta không thể đổi mới được, cũng như tự chúng ta sẽ không thể khiến mình to ra, cao lên bằng ý tưởng của mình, mà người ta phải hành động theo nguyên tắc, đó là người ta phải lao động và ăn uống đầy đủ để cung cấp dinh dưỡng cho sự phát triển của thân thể. Cũng một lẽ đó, người tin Chúa phải tin cậy Lời Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết đúng theo Lẽ thật, cùng phải làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 18:28-42: Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương náu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu rỗi làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, Và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, Chân tôi không xiêu tó. Tôi vượt đui kẻ thù nghịch tôi, và theo kịp; Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó. Tôi đâm lũng chúng nó, đến nỗi chúng nó không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chân tôi. Vì Chúa đã thất lũng tôi bằng sức lực để chiến, khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi. Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lũng cùng tôi; Còn những kẻ ghét tôi, tôi đã diệt chúng nó rồi. Chúng nó kêu, nhưng chẳng có ai cứu cho; Chúng nó kêu cầu Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại. Bấy giờ tôi đánh nát chúng nó ra nhỏ như bụi bị gió thổi đi; Tôi ném chúng nó ra như bùn ngoài đường.

Chữ **thắp - light**^{H0215} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **אָרַר** - **owr**, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *soi sáng, chiếu sáng, khiến cho được sáng lên, khiến cho được trở nên sự sáng, làm cho sáng tỏ, mở mắt cho;*

Chữ **ngọn đèn - candle**^{H5216} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **נִיר** - **niyr**, số 5216 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đèn, để chiếu sáng, để soi sáng, ánh sáng, nguồn ánh sáng;*

Tâm linh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va (Châm ngôn 20:27), nhưng tự loài người không thể thắp sáng ngọn đèn này, mà chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm công việc này. Ngọn đèn này không thể thắp sáng bằng Luật pháp văn tự đã chép trong Kinh-Thánh, vì nếu quả thật Lời Chúa chép trong văn tự có thể thắp sáng ngọn đèn này, thì Ni-cô-đem đã nhận biết Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ rồi.

Hệ thống thần học đã nhầm lẫn, khi họ nói rằng, Lời Chúa chép trong văn tự đó là Lẽ thật, vì họ đã suy diễn Lời Chúa Jêsus cầu nguyện với Đức Chúa Cha chép trong sách Giăng: **Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật.** (câu 17). Họ đã bỏ qua lời cảnh báo của Đức Chúa Jêsus về các Lời của Ngài đã phán với môn đồ của Ngài rằng: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thật chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63)

Chữ **Lời Cha** chép trong Giăng 17 câu 17 đó là chữ **λόγος** - **logos**, số 3056 ra từ chữ **λέγω** - **lego**, số 3004 của tiếng Hy-lạp, có ý nghĩa ngọn là: *lời đã nói, chủ đề, lý luận, lập luận, sự tranh cãi, học thuyết, để giảng, để khuyên dạy, luận thuyết, tin tức, lời nói;* còn ý nghĩa gốc là: *sự sắp đặt trước một công việc, có liên quan đến một hệ thống hay là một luận án, một bài giảng; để phá vỡ sự im lặng được che giấu, để mở rộng ý nghĩa của ngôn ngữ, để miêu tả, để tỏ ra, để trình bày ra những sự đã giấu kín;*

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo Ni-cô-đem, một giáo sư được tôn trọng trong dân Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem, về việc người ta phải nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh để linh hồn mình được tái sanh, vì nếu linh hồn người ta chưa được tái sanh, nghĩa là chưa được phục hồi sự sống, thì tâm trí của người đó sẽ không thể nhận biết quyền phép nào đã khiến Đức Chúa Jêsus có thể làm được những công việc mà Ni-cô-đem đã tin rằng, quyền phép đó đến từ Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem về việc linh hồn người ta vốn là ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, phải được thắp sáng trở lại bằng Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, còn Lời Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán ra và ban cho dân Y-sơ-ra-ên và được chép xuống đó là Luật pháp văn tự, là con đường mà dân Y-sơ-ra-ên phải bắt thân thể xác thật mình vâng phục và noi theo, vì chỉ khi nào tội lỗi không còn cai trị thân thể xác thật của người ta nữa, thì bấy giờ tâm linh của người đó mới được giải cứu, mới được giải phóng và mới được

giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết mà được phục hồi sự sống.

Khi sự sống của tâm linh người ta được phục hồi, thì linh hồn người đó sẽ như một thai sanh non vậy, mắt nó có thể nhìn thấy, tai của nó có thể nghe thấy âm thanh, miệng của nó có thể khóc, nhưng trí tuệ của nó chưa thể phân tích được những sự mà nó nhìn thấy, hiểu được những sự mà tai nó nghe được, và nó chưa thể làm được một điều gì để tự bảo vệ sự sống mình. Tại điểm này, điều kiện quan trọng nhất mà thai sanh non đó cần phải được đáp ứng để được lớn lên, đó là tâm linh đó phải dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh và lương thực duy nhất bảo đảm sự sống thật cho tâm linh đó, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Lẽ thật là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, vốn đã từng ở trong linh hồn của người ta ngay từ khi người đó còn ở trong Đức Chúa Trời. Nhưng vì tội lỗi của A-đam mà khi tâm linh đó được đặt vào trong bào thai của người nữ, để sẽ được sanh ra làm người trên đất này, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó đã thiếu mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên linh hồn đó không biết Lẽ thật, cho dù người đó có thể đọc một cuốn sách nói về Lẽ thật, nhưng người đó cũng không hiểu, vì linh hồn người đó chưa được sống lại bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh. Cũng giống như người ta học ngôn ngữ nước ngoài, như học tiếng Anh (English) vậy, người học có phát âm đúng giọng của người Anh hay không là tùy thuộc vào người dạy có đúng là người Anh hay là người nước ngoài biết nói tiếng Anh, mà không phát âm chuẩn, thì người học sẽ không thể phát âm đúng tiếng Anh được vậy.

Mặc dù Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là Lẽ thật của Lời Chúa có quyền phép đổi mới tâm trí của người ta, nhưng nếu những người đứng giảng Lời Chúa chỉ biết văn tự (là ngọn của chữ) mà không biết ý nghĩa thật (là gốc của chữ), là những sự mâu nhiệm được giấu bên trong văn tự đó, được gọi là Nước Đức Chúa Trời (hoặc Nước Thiên đàng), là nền tảng của quyền phép, là sự cai trị, là hoàng gia của Vua, thì tâm trí của người ta không thể nào được nên mới, vì Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: **“Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần”** (Giăng 3:6) và **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63), điều này có nghĩa là, nếu người ta muốn tâm trí của mình được đổi mới, để có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì người ấy phải nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là quyền phép của Lẽ thật, là quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, chính quyền phép đó khiến cho tâm trí của người tin Chúa được nên mới, còn Luật pháp của văn tự là con đường dẫn người ta ra khỏi nơi tối tăm và Luật pháp đó chỉ cho người ta biết tội lỗi, nhưng chính Luật pháp đó lại không thể tự làm nên bất kỳ điều gì cả, giống như cái gương chỉ cho người ta thấy mặt mình, mà lại không thể giúp cho mặt người ta được sạch vậy.

Ê-phê-sô 4:10-24: **Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà day động và đời đời theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật (the truth), để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.**

Làm thế nào để linh hồn người ta được sự sống lại, hầu cho được thấy Nước Đức Chúa Trời, tức là được

hiểu biết Nền tảng của quyền phép, Sự cai trị, Hoàng gia của Đức Chúa Trời - tức là được biết Lẽ thật ?

Chúng ta đang học về những **điều kiện cần phải đáp ứng để đức tin của người tin Chúa làm việc hiệu quả**, và điều chúng ta đang đối diện đây cũng là điều kiện mà người tin Chúa phải đáp ứng được, đó là người tin Chúa phải có sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, vì nếu người tin Chúa không có sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời thì dù người đó có thuộc lòng cả cuốn Kinh-Thánh, thì người đó cũng không vì thế mà sở hữu được Lời Đức Chúa Trời cho linh hồn mình, vì Lời Đức Chúa Trời là tài sản của Đức Chúa Trời và Ngài là Đấng duy nhất có quyền phép ghi tạc Lời của Ngài vào trong lòng và trong trí của người ta mà thôi.

Giăng 3:1-17: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.

Ni-cô-đem nhận biết công việc mà Đức Chúa Jê-sus đã làm đó là quyền phép đến từ Đức Chúa Trời, nhưng người không biết quyền phép đó đến trên Chúa Jê-sus như thế nào, nên Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem về việc người ta phải nhờ quyền phép của Lẽ thật, tức là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, vì chính quyền phép của Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho tâm linh (linh hồn) người nào đã tiếp nhận Lẽ thật, khiến linh hồn đó được sự sống lại và bất giờ, linh hồn đó sẽ thấy được **Nước Đức Chúa Trời**, mà chữ **Nước** đây không nói về một quốc gia, mà nói về ý nghĩa của gốc chữ **Nước** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, hoặc ngôn ngữ Hy-lạp, có nghĩa là **nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua**, tức là hoàng gia của Đức Chúa Trời. Chúa Jê-sus đã dùng cách ngôn để mách bảo cho Ni-cô-đem biết quyền phép mà Ngài đã làm đó, chính là quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, là **nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua**.

Ni-cô-đem đã thắc mắc với Chúa Jê-sus về việc: **Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao?** Chúa Jê-sus đã trả lời và Lời Ngài là nguyên tắc, là Luật pháp và đó chính là điều kiện quan trọng nhất người tin Chúa cần phải biết để linh hồn mình được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, đó là: **Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.** (Giăng 3:14-15). Tại điểm này, Chúa Jê-sus muốn mọi người tin Chúa phải biết rằng, người ta phải có hiểu biết về sự đến của Ngài, không phải như người ta tự ý thêm bớt lời của xác thịt mà áp đặt cho chức vụ của Chúa Jê-sus cho có vẻ thiêng liêng, mà thật ra lại là sự nói dối, đó là người ta ca ngợi Chúa Jê-sus đến thế gian này để chết thay cho chúng ta! Khi chúng ta nói đến Lời Đức Chúa Trời, là nói đến Luật pháp và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình sẽ đối xử với người ta tùy theo các lời mà Ngài đã nghe người ta nói. **Nếu Chúa Jê-sus đến thế gian này để chết thay cho loài người, thì tại sao loài người lại còn phải liềm mình vác thập tự giá mình mà theo Ngài và tại sao chúng ta cũng phải đồng chết với Ngài để cũng được sống lại với Ngài ?**

Khi có ai đó đã trả tiền nhà thay cho quý vị, thì quý vị có còn phải trả tiền nhà cho người ta nữa không?

Chắc chắn là không. Vậy thì tại sao người ta lại có thể rao giảng, ca ngợi với giọng điệu không đúng với Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, khi họ nói về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ như vậy?

Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem về sự chết của Ngài: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.** (Giăng 3:16-17)

Bản King James version chép: ¹⁶For God^{G2316} so^{G3779} loved^{G25} the world^{G2889}, that he gave^{G1325} his only^{G3439} begotten^{G3439} Son^{G5207}, that whosoever^{G3956-G3588} believeth^{G4100} in him should not perish^{G622}, but have^{G2192} everlasting^{G166} life^{G2222}. ¹⁷For God^{G2316} sent^{G649} not his Son^{G5207} into^{G1519} the world^{G2889} to condemn^{G2919} the world^{G2889}; but that the world^{G2889} through^{G1223} him might be saved^{G4982}.

Chữ Con - Son^{G5207} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **ΥΙΟΣ** - **huios**, số 5207 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **Con trai (biểu tượng về mối quan hệ)**; Chữ một - begotten^{G3439} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **ΜΟΝΟΓΕΝΗΣ** - **monogenes**, số 3439 ra từ chữ **ΜΟΝΟΣ** - **monos**, số 3411 ra từ chữ **ΜΕΝΩ** - **menno**, số 3306 và chữ **ΓΙΝΟΜΑΙ** - **ginomai**, số 1096 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **duy nhất, độc nhất; hằng còn mãi, được giữ vững, được tồn tại, là chỗ nương dựa, chỗ nương cậy tại nơi đã được ban cho qua lời công bố hay trong mối quan hệ được thiết lập hoặc trong giao ước của sự sống, khiến cho được bền vững, khiến cho chịu đựng được, khiến cho được duy trì, khiến cho được hiện hữu, khiến cho đứng vững, khiến cho có thể chờ đợi được, khiến cho sở hữu được chính mình, khiến cho được sanh sản ra, khiến cho trở thành hiện thực, khiến cho được phục hồi đầy đủ, làm cho thỏa mãn, làm cho được mãn nguyện, được bảo vệ, được gìn giữ, được hoàn thành, khiến cho được xảy ra, khiến cho được gia nhập, khiến cho nhận được chức vụ đã định cho, khiến cho được đồng kế tự, khiến cho đạt tiêu chuẩn, khiến cho được thi hành mạng lệnh, khiến cho được công nhận, khiến cho được mạnh mẽ, khiến cho được nắm giữ, khiến cho được sáng láng, khiến cho được hoàn toàn;**

Chữ nhờ - through^{G1223} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **ΔΙΑ** - **dia**, số 1223 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **thông qua, nhờ, vì, do, bởi, tại** là **giới từ** được áp dụng trong rất nhiều trường hợp, khi người ta áp dụng với các vấn đề kèm theo.

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Lời không bao giờ thay đổi (Con một của Đức Chúa Trời) của Ngài, là Lời kế tự Đức Chúa Trời và cũng là Lời kế tự muôn vật mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên, hầu cho bất cứ người nào tin đến Lời Đức Chúa Trời, là tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ - là tin đến uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời theo ý nghĩa đầy đủ của chữ **Con một - begotten**^{G3439} đó mà làm thành mọi sự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho linh hồn người ta từ lúc ban đầu, như Lời Chúa đã phán qua tiên tri Ê-sai 55:8-13: **“Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà được nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gốc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.”**

Như vậy, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài, không phải chỉ là ban Đức Chúa Jêsus, mà là ban hết thấy mọi sự có trong Con một của Ngài cho chúng ta, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 8:28-32: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vùa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không**

tiết chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?

Lời Đức Chúa Trời đã phán với loài người và đã được chép trong Kinh-Thánh, ấy là để loài người sẽ thông qua việc tiếp nhận, vâng phục và làm theo Lời Đức Chúa Trời, mà trước nhất là được sự tha tội, tiếp đến là được phục hồi sự sống cho tâm linh, nghĩa là được Thần của Đức Giê-Hô-Va thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi người đó, khiến cho linh hồn người đó nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, và cũng là sự nhận được sức sống từ Lời Đức Chúa Trời, khiến linh hồn người ấy được lớn lên, như Lời Chúa đã chép.

Ê-phê-sô 4:4-13: Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự công việc mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Và, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy đầy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta đã nhận biết những sự mà linh hồn của mỗi người tin Chúa cần phải nhận được, phải có được cho mình, như cái nhà được trang bị mọi thứ đồ đạc vậy và người ta sẽ sử dụng các đồ đạc mình có để sống và làm việc cho nhu cầu của cuộc sống vậy.

Đức tin có chức năng sử dụng hết thảy những sự mà nó được giao cho quản lý, điều đó có nghĩa là đức tin sẽ tùy thuộc vào những sự mà tâm linh người đó đã có, đã nhận được từ nơi Đức Thánh-Linh. Đức tin sẽ lớn hay nhỏ là tùy thuộc vào các đồ đạc, tức là các ân tứ mà Đức Thánh-Linh đã ban cho tâm linh người ấy, như Kinh-Thánh đã chép là: **“Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thảy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặt dùng làm công việc của đền tạm.”** (Dân số ký 3:7-8).

Như phần trước chúng ta đã nói đến, đó là trách nhiệm của tâm linh người tin Chúa phải được sống lại và phải sở hữu Lời Đức Chúa Trời cho linh hồn mình thông qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ. Người tin Chúa phải tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và học theo Lời Đức Chúa Trời, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho quyền phép của lẽ thật, thông qua sự sống của Ngài, được thể hiện qua việc Ngài quản trị thân thể Ngài đã mang đó vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.

Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói

cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Trong bài trước (Bài 5) chúng ta đã nói đến ví dụ một động cơ máy nổ, được người ta chế tạo ra với mục đích tận dụng sức mạnh của động cơ cho chiếc xe để tải hàng hoá, nhưng tự động cơ đó sẽ không thể vận hành được cho đến khi người ta cung cấp đúng nhiên liệu và khởi động nó. Các điều kiện khiến cho động cơ đó vận hành được bao gồm nguyên liệu, các tiêu chuẩn về động cơ được đáp ứng đúng với yêu cầu, cùng với khả năng của người điều khiển động cơ, bấy giờ chiếc động cơ đó sẽ vận hành theo đúng chức năng của nó.

Cũng vậy, nếu tâm linh người tin Chúa chưa được tái sanh, thì toàn bộ những sự thuộc về tâm linh, là người thuộc về trời đó cũng chưa được sống lại vậy. Khi tâm linh được sống lại, thì từng bước một theo thời gian và tùy thuộc vào sự chăm sóc, sự nuôi dưỡng mà các chức năng thuộc về tâm linh đó sẽ được phục hồi nhanh hay chậm, như thứ tự từng bước mà Gia-cốp đã nhận được từ La-ban, như được cưới Lê-a làm vợ cùng với con đòi của Lê-a, là Xinh-ba, rồi sau đó là được cưới Ra-chên làm vợ cùng với con đòi của Ra-chên, là Bi-la. Qua bốn người nữ đó mà Gia-cốp có được mười hai con trai và một con gái cho mình và chỉ đến khi Gia-cốp đã có được hai người vợ cùng với hai nàng hầu, cùng mười hai con trai và một con gái được sanh bởi bốn người nữ đó, thì bấy giờ, trên đường trở về nhà cha mình, là Y-sác, khi Gia-cốp bám chặt lấy giao ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng đã hứa với người trong đêm người đi đến với La-ban, thì người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổi tên thành Y-sơ-ra-ên, là bóng về những người tin Chúa khi đã thắng những sự thuộc về xác thịt mình, sẽ nhận được tên mới từ Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Những người Lê-vi (là bóng về chức phận của đức tin) là phải quản lý hết thảy các đồ đạc thuộc về chức phận của mình, cùng các đồ đạc mà dân Y-sơ-ra-ên đã giao cho thuộc về đền tạm, đó là bóng về chức năng của đức tin sẽ quản lý tất cả các ân tứ thuộc linh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tâm linh người đã được tái sanh (mà các con trai của Gia-cốp đó là bóng) và như vậy, khi đức tin quản lý hết thảy các ân tứ thuộc linh đó trong người tin Chúa, thì đức tin đó sẽ lớn, có khả năng thi hành các mạng lệnh mà tâm linh của người ấy muốn thi hành, nhưng **với một điều kiện**, đó là tâm trí của người ấy phải được trở nên mới, không còn có sự nghi ngờ nào, không có sự lưỡng lự hay hồ nghi nào về Lời Đức Chúa Trời mà người ấy đã nhận được.

Bây giờ chúng ta sẽ đến với một điều kiện rất quan trọng nữa, đó là làm thế nào để người tin Chúa có được **hết thảy đồ đạc của hội mạc**, tức là những sự mà người tin Chúa phải sở hữu cho chính mình, hầu cho đức tin của người ấy sẽ quản lý những sự đó để giúp cho người tin Chúa hoàn thành chức phận của mình, là muối của đất, là sự sáng của thế gian này.

Hết thảy **đồ đạc - instruments**^{H3627} chép trong Dân số ký 3 câu 8 trên, đó là chữ כְּלִי - **keliy**, số 3627 ra từ chữ כְּלִי - **kalah**, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***các điều khoản trong giao ước, bình, chậu, thùng, công cụ, phương tiện dùng cho chiến tranh, các phương tiện cho âm nhạc, mục tiêu, mục đích, thiết bị, đồ đạc trong nhà, các khí giới chiến; để hoàn thành, để làm cho trọn, để thực hiện, để đạt tới mục đích, để tiêu thụ, để xác định, để quyết định, để định đoạt, để thoả mãn, để làm cho trọn, để sử dụng hết, để kết thúc, để phá huỷ, để huỷ diệt, làm cho biến mất, làm cho tiêu tan, để làm cho ứng nghiệm, để làm cho thất bại, khiến cho bị giảm đi, khiến cho sa ngã;***

Nếu chúng ta chú ý đến các ý nghĩa được tỏ ra bởi chữ **đồ đạc - instruments**^{H3627} được chép trong Kinh-Thánh, nói về chức phận của người Lê-vi, là bóng về chức phận của đức tin của người tin Chúa phải quản lý, thì chúng ta thấy đó là các chức năng tổng hợp của danh xưng những người con của Gia-cốp và cũng là toàn bộ sức mạnh, khả năng, chức năng mà một người Y-sơ-ra-ên thật trong Danh Đức Chúa Jêsus Christ phải có.

Đó là chức năng **nhìn (Ru-bên** ra từ Lê-a), chức năng **nghe (Si-mê-ôn** ra từ Lê-a), chức năng **đức tin (Lê-vi** ra từ Lê-a), chức năng **nói (Giu-đa** ra từ Lê-a), chức năng **cầu nguyện, cầu thay (Y-sa-ca** ra từ Lê-a), chức năng **nhận biết chân giá trị của tâm linh, sự tôn trọng, sự vui mừng (Sa-bu-lôn** ra từ Lê-a), chức năng **tự cáo trách, biết nhận xét, biết phê bình, sự chấp hành Luật pháp của Đức Chúa Trời (Đi-na** ra từ Lê-a), chức năng **hiểu biết ý nghĩa chân giá trị của Luật pháp (Đan** ra từ Bi-la, con đòi của Ra-chên), chức năng **hoàn thành công việc được giao (Nép-ta-li** ra từ Bi-la, con đòi của Ra-chên), chức năng **công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời (Gát** ra từ Xinh-ba, con đòi của Lê-a), chức năng **nhận biết trách nhiệm của tâm linh trong sự cai trị thân thể xác thịt biết vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời (A-se** ra từ Xinh-ba, con đòi của Lê-a), chức năng **nhận biết những sự mặc khải, sự chiêm bao (Giô-sép** ra từ Ra-chên), chức năng **sinh lợi, phát triển**

nhanh (Bên-gia-min ra từ Ra-chên).

Mười hai con trai và một con gái của Gia-cốp đó là bóng về các ân tứ, hay có thể nói là các chức năng, các khả năng thuộc linh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho tâm linh của những người tin Chúa, hầu cho tâm linh đó sẽ nhờ các khả năng đó mà hoàn thành chức vụ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho người ấy phải hoàn thành, cũng giống như các cơ quan bên trong cần phải có cho một thân thể xác thịt loài người vậy.

Để người tin Chúa có được các **đồ đạc - instruments**^{H3627} thuộc linh, tức là có được các chức năng, khả năng thuộc về tâm linh, là người bề trong, được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, thì chính tâm linh của người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, khi nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng.

Hê-bơ-rơ 4:1-16: **Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là Lời thề Ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì Lời của Đức Chúa Trời là Lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đối chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, Ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.**

Câu 2 trên đã chép rõ lý do người ta không nhận được các ơn của Đức Thánh-Linh, đó là trong khi họ nghe Tin-Lành được rao giảng ra, họ đã không lấy đức tin vốn có trong mình để tiếp nhận các lời đó cho sự sống của linh hồn mình, nên Đức Chúa Trời đã không ban cho họ sự thông sáng để nhận biết các Lời của Ngài.

Chữ **đức tin** được nói đây là nói đến đức tin phổ thông giúp cho người ta nhận biết đó là công việc của Đức Chúa Trời, hoặc là Lời của Đức Chúa Trời, chứ không nói về chức phận của đức tin khi tâm linh của người ta đã được sự sống lại bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ các tạo vật mà Ngài đã dựng nên và Ngài biết rõ khả năng nghe của tâm linh loài người, dù đang phải ngồi ở trong bóng của sự chết, thì vẫn nghe được tiếng của Ngài, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã từ trên trời cao phán xuống cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên đang có mặt tại nơi đồng vắng Si-nai được nghe và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng biết rõ ngay cả khi các tội tổ của Ngài công bố Lời Đức Chúa Trời, thì tâm linh của người ta vẫn nghe được tiếng của Ngài, không phải bởi âm thanh của người đứng giảng, mà chính Thần của Ngài đang hiện diện tại nơi lòng của họ và Ngài biết rõ những sự toan tính ở trong lòng của họ nữa, vì thế cho nên khi người ta cứng lòng trước các mạng lệnh cùng các Lẽ thật của Ngài khi đã công bố ra, thì Ngài sẽ đóng cái lòng của họ, không cho họ nghe được tiếng của Ngài nữa.

Ê-sai 6:1-13: **Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngôi cao sang, vạt áo của Ngài đầy đầy đền thờ. Những sê-ra-phin đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phin có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chân và hai cái dùng để bay. Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy đầy sự vinh hiển Ngài! Nhân tiếng kêu đó, các nền ngạch cửa rung động, và đền đầy những khói. Bấy giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì**

tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân! Bấy giờ một sê-ra-phin bay đến tôi, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kìm gấp nơi bàn thờ, để trên miệng ta, mà nói rằng: Này, cái này đã chạm đến môi ngươi; lỗi ngươi được bỏ rồi, tội ngươi được tha rồi. Đoạn, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi. Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các ngươi hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu đốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây dẻ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Châm ngôn 8:4-36: Hỡi loài người, Ta kêu gọi các ngươi, và tiếng Ta hướng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng ngươi khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hở môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói chân thật; Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời của miệng Ta điều xứng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thấy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy của Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự sáng tạo. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, vào thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nong chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích của Ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe Ta; Ai giữ các đường lối của Ta lấy làm có phước thay. Khá nghe Lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chớ đợi ở bên các trụ cửa Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.

Châm ngôn 8 là Lời Đức Chúa Trời tỏ ra cho loài người biết công việc của Ngài, đã dùng Lời của Ngài để tạo nên vật, dùng sự khôn ngoan của Ngài để lập nên trái đất, dùng sự thông sáng (óc sáng tạo) của Ngài để sắp đặt các tầng trời và tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán ra là hướng về con cái của loài người, nghĩa là để ban cho loài người, hầu cho loài người cũng sẽ nhờ quyền phép của Lời Ngài mà phục hồi sự sống mình.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta.** (Câu 17). Bản King James version chép: ¹⁷I love ^{H157}them that love ^{H157}me; and those that seek ^{H7836}me early ^{H7836}shall find ^{H4672}me. Nghĩa là: *Ta yêu mến những người nào yêu mến Ta, phàm những người nào sớm (về thời gian, về hoàn cảnh, về trường hợp) tìm kiếm ta, sẽ được gặp Ta.* (Châm ngôn 8:17)

Các chữ Ta được chép đây nói về Lời của Đức Chúa Trời, vì khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa

Trời ấy là chúng ta đối diện với Đức Chúa Trời vậy, vì muôn vật đều trong Đức Chúa Trời và Thần của Đức Chúa Trời ở trong muôn vật. Khi chúng ta gặp bất kỳ một vấn đề nào mà tự chúng ta không thể giải quyết được, hoặc không hiểu, hoặc không biết phải làm thế nào, mà chúng ta nay lập tức tìm kiếm sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời trong sự cầu nguyện và ngay cả khi chúng ta nghĩ đến Chúa và mong được Ngài giúp đỡ, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ trả lời, sẽ dắt dẫn, sẽ dạy dỗ, sẽ giúp đỡ chúng ta.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa rằng: **Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ.** (Câu 20-21)

Chữ **của cải thật** - **substance**^{H3426} được chép trong câu 21 trên, đó là chữ **שֵׁר** - **yesh**, số 3426 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự sống, sự sống còn, thực chất căn bản**;

Chữ **kho tàng** - **treasures**^{H0214} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **אֹצְרוֹת** - **'owtsar**, số 0214 ra từ chữ **אֹצְרָה** - **'atsar**, số 0686 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **châu báu, của cải, kho tàng, kho vũ khí, nơi lưu trữ**;

Kho tàng là nơi lưu trữ của báu Nước Thiên đàng đó chính là tâm linh của người tin Chúa đã được tái sinh và chức năng lưu giữ đó chính là đức tin, là linh ân quản lý mọi thứ ơn của Đức Chúa Trời ban cho người ấy.

Của cải thật đó là Lẽ thật, là của báu Nước Thiên đàng, là Lời sự sống của Đức Chúa Trời, sẽ được ban cho những người yêu mến Đức Chúa Trời và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Đây là Lời hứa hằng còn đến muôn đời của Đức Chúa Trời, nhưng các Lời này đã không được người ta rao giảng ra, vì những người mang danh là người tin Chúa, mang danh là người đứng giảng Tin-Lành mà không phải bởi Chúa chỉ định, đã khiến cho những người tin Chúa mà không có lòng tin cậy vào Lời Đức Chúa Trời, nhưng lại tin theo lời của loài người xác thịt, chịu sự vinh hiển của những tổ chức lấy danh nghĩa hầu việc Chúa, nhưng không tôn cao Danh Chúa, không tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà cho rằng, các lời về Giao-ước Cũ đó là thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, còn họ là những người tin Chúa trong Giao-ước Mới, nên họ chấp nhận Lời Chúa trong phần Tân-ước mà thôi. Những người nghĩ như vậy, sẽ bị coi là con ngoại tình, vì họ đã không trung thành với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, không trung thành với Đức Chúa Jêsus Christ và vì cố đó mà mắt của họ vẫn mù, không nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là một.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó.** (Giăng 14:1-3)

Bản King James version chép: ¹Let not your^{G5216} heart^{G2588} be troubled^{G5015}: ye believe^{G4100} in God^{G2316}, believe^{G4100} also^{G2532} in me. ²In my Father's^{G3962} house^{G3614} are many^{G4183} mansions^{G3438}: if^{G1490} it were not so, I would have told^{G2036} you. I go^{G4198} to prepare^{G2090} a place^{G5117} for you. ³And if^{G1437} I go^{G4198} and prepare^{G2090} a place^{G5117} for you, I will come^{G2064} again^{G3825}, and receive^{G3880} you unto myself^{G1683}; that where^{G3699} I am^{G1510}, there ye may be also^{G2532}.

Các chữ **tin** - **believe**^{G4100} chép trong câu 1 trên, đó là chữ **πιστεύω** - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ **πίστις** - **pistis**, số 4102 và chữ **πέιθω** - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **lòng tin cậy, sự giao phó cho, sự uỷ thác cho, sự cam kết, sự tin chắc, sức thuyết phục, sự tin cậy, sự tín nhiệm được đặt vào sự cứu chuộc của Đấng Christ; sự trung thành, tính kiên định bất biến, sự không thay đổi, sự tin tuyệt đối, sự đồng ý với, sự tin một cách vững chắc vào những bằng chứng và quyền phép**;

Sự tin Đức Chúa Trời và tin Đức Chúa Jêsus Christ đều là một, vì Đức Chúa Jêsus Christ là Lời trọn vẹn (cả Lẽ thật và Luật pháp văn tự) và các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, cũng là Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán, vì Đức Chúa Jêsus đã không nói tự mình, nhưng Ngài nói mọi điều Ngài đã nghe Đức Chúa Cha nói và Ngài làm mọi điều mà Ngài đã thấy Đức Chúa Cha làm. Không có sự khác biệt giữa Lời Đức Chúa Trời và Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, vì Đức Chúa Jêsus Christ với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là một.